

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 15-01-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Xuân Hoa.
- Ông Huỳnh Thái Thân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/HSST ngày 27/12/2023 theo [Quyết](#) định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **So Hao N**; Tên gọi khác: Không có; sinh năm: 1988 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: **Số A, Xóm D, thôn K mới 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Quốc** tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông **Ka N1**(đã chết) và con bà **So Hao H** sinh năm 1962, hiện ở **thôn K mới 2, xã K, huyện Đ, Lâm Đồng Chi**, em ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: **Ka L** sinh năm 1993 (đã ly hôn); Con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Tiền n, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam tại **Nhà** tạm giữ **Công an huyện Đ** từ ngày 23/9/2023 đến ngày 10/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 23/9/2023, tại **số nhà A, thôn K mới 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Công an huyện Đ bắt** quả tang **So Hao N** có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói nylon kích thước 02cm x 01cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tại giường ngủ của **So Hao N**. Quá trình điều tra xác định, vào ngày 22/9/2023 **N liên** lạc với người tên **D qua** số điện thoại 0812009774 để mua ma túy với giá 1.000.000đ, sau đó **N gặp** một người đàn ông ở khu vực **Đường M, TN đưa** tiền thì người đàn ông này chỉ nơi để ma túy

cách đó 5m, N đến lấy đem về cất giấu trên giường ngủ để sử dụng dần. Đến sáng ngày 23/9/2023 thì bị Cơ quan công an huyện Đ phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 1098/KL – KTHS, ngày 27/09/2023 của Phòng K Công an tỉnh L xác định mẫu tinh thể đựng trong 09 (chín) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7946g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Cáo trạng số 05/CT-VKSĐD ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can So Hao N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo So Hao N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo So Hao Ngôn từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao gói vật chứng và số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu APPLE IPHONE 7 của Ndùng liên lạc để mua ma túy.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy đã từ năm 2020. Mỗi tuần sử dụng hai lần, hình thức sử dụng là hút. Vào ngày 22/9/2023 bị cáo N liên lạc với người tên D qua số điện thoại 0812009774 để mua ma túy với giá 1.000.000đ, sau đó N gặp một người đàn ông ở khu vực Đường M, TN đưa tiền thì người đàn ông này chỉ nơi để ma túy cách đó 5m, N đến lấy đem về cất giấu trên giường ngủ để sử dụng dần. Đến sáng ngày 23/9/2023 thì bị Cơ quan công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin cho được ở ngoài một thời gian để điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 23/9/2023 tại số A, xóm D, thôn K mới 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Công an huyện Đ bắt quả tang So Hao N có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói nylon kích thước 02cm x 01cm bên trong có chứa khối lượng 0,7946g ma túy loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo So Hao N khai nhận việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang

và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,7946g Methamphetamine nêu trên của **So Hao N** đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 [Điều](#) 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của [Nhà](#) nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và cũng là nguyên nhân gây ra các bất ổn xã hội khác nhưng vì nhu cầu cá nhân nên bị cáo tàng trữ để sử dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 [Điều](#) 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không tự cai nghiện mà tiếp tục tàng trữ để sử dụng ma túy. Tình hình sử dụng ma túy hiện nay gia tăng, gây bất ổn xã hội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Đối với người bán ma túy cho **N** hiện không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên [cơ](#) quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau.

[7] Về vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,5715g, loại Methamphetamine và bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong. Đây là tang vật vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu APPLE IPHONE 7 của [N dùng](#) liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách [Nhà](#) nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [So Hao N](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 [Điều](#) 249; điểm s khoản 1 [Điều](#) 51; [Điều](#) 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo [So Hao N](#) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/9/2023 đến ngày 10/10/2023 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ [Điều](#) 47 Bộ luật Hình sự; [Điều](#) 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong và 0,5715g Methamphetamine.

Tịch thu sung ngân sách [Nhà](#) nước 01 điện thoại di động hiệu APPLE IPHONE 7 thu của **So Hao N**

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2023 tại Chi [cục](#) Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo [So Hao N](#) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Hoa Huỳnh Thái Thân

Phan Minh Dũng